

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HS-PT

Ngày: 05-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Dung

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Quán

Ông Trần Quốc Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hoàng Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Ông Lê Ái Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2018/TLPT-HS ngày 12/7/2018 do có kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn P và Mang Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HSST ngày 01/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Bùi Văn P (N), sinh năm 1992;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp HH, xã ĐHT, huyện ĐH, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn) 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1975; Có vợ là Võ Thị H, sinh năm 1994 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/01/2018 đến ngày 13/02/2018 được cho tại ngoại điều tra (có mặt).

2. Mang Văn L, sinh năm 1985;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp HH, xã ĐHT, huyện ĐH, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: không xác định; Mẹ: Mang Thị C, sinh năm 1949; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo được tại ngoại điều tra. (có mặt)

- Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị (không triệu tập):

1. Đỗ Minh D (H1), sinh năm 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Nhơn Hòa 1, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

2. Trần Ngọc A, sinh năm 1962; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Nhơn Hòa 1, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

3. Lê Văn Đ, sinh năm 1968; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 9, xã Tân Lộc, huyện Thái Bình, tỉnh Cà Mau.

4. Phan Đại D2, sinh năm 1996; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Tân Hội, xã Đức Lập Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

5. Lê Văn Tr (Y), sinh năm 1979; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Hậu Hòa, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

6. Trần Thị T, sinh năm 1963; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Nhơn Hòa 1, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

7. Ngô Thị D1, sinh năm 1966; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Bàu Sen, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

8. Hà Thị G, sinh năm 1969; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Bàu Sen, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Huỳnh Phương N, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Ấp Hậu Hòa, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

2. Đào Thành T1 (C1), sinh năm 1993; Nơi cư trú: Ấp Bàu Sen, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 06/01/2018, bị cáo Bùi Văn P và khoảng 10 người tụ tập tại nhà bị cáo Trần Ngọc A để cùng nhau đánh bài cào ăn thua bằng tiền. Bùi Văn P có thỏa thuận cùng với Đỗ Minh D (con ruột bị cáo A) cho nhóm người này đánh bài ăn thua bằng tiền, D có nhiệm vụ canh giới (canh gác Công an) cho tụ điểm đánh bạc thì P sẽ trả tiền công canh giới cho D từ 50.000đồng đến 100.000đồng/60 phút, được D đồng ý. Thỏa thuận xong, Đỗ Minh D lấy 04 bộ bài tây loại bài 52 lá tại nhà đưa cho nhóm người tham gia đánh bài cào. Chơi được một lúc thì Đỗ Minh D đi mua thêm 06 bộ bài mới, D lấy 02 bộ bài đưa cho nhóm người này tiếp tục tham gia đánh bài cào, còn lại 04 bộ Đỗ Minh D để trên ván tại phòng khách. Sau đó, có bị cáo Trần Ngọc A đi làm về đến nhà thì Bùi Văn P thỏa thuận với A cho nhóm người này tiếp tục chơi đánh bài ăn tiền, P làm cái thắng sẽ cho tiền A trên mỗi ván từ 20.000đồng đến 30.000đồng, bị cáo A đồng ý và lấy tiếp 04 bộ bài đưa cho P đánh bài cào ăn thua bằng tiền. Còn Đỗ Minh D thì cầm đèn pin quan sát xung quanh canh giới lực lượng Công an.

Bùi Văn P tiếp tục làm tụ cái chia bài cho những người đặt tụ gồm: Phan Đại D2, Ngô Thị D1, Lê Văn Tr (Y), Lê Văn Đ, Trần Thị T và 03 người khác không xác định được nhân thân lai lịch. Mỗi tụ đặt tiền từ 50.000đồng đến 300.000đồng. Chơi được 01 lúc, P thua bài nhiều nên P kêu Mang Văn L vào phụ chia bài sẽ cho tiền L tiền từ 100.000đồng đến 200.000đồng khi P ăn bài, L đồng ý. L tham gia chia bài của tụ cái để cho các con bạc đặt tụ, còn P thì theo dõi thắng thua và chung tiền cho con bạc thắng bài. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày 06/01/2018 khi Bùi Văn P và Mang Văn L đang làm cái để cho những người đặt tụ gồm: Phan Đại D2, Ngô Thị D1, Lê Văn Tr (Y), Lê Văn Đ, Trần Thị T, Hà Thị G và khoảng 03 người không xác định nhân thân lai lịch tham gia ké bón, số tiền đặt tụ từ 50.000đồng đến 300.000đồng thì bị Công an huyện Đức Hòa bắt quả tang cùng tang vật.

Qua điều tra các đối tượng khai nhận như sau:

1. Bùi Văn P tham gia làm tụ cái từ 10 đến 13 tụ cái, mỗi tụ đặt từ 50.000đồng đến 100.000đồng. Kết quả Bùi Văn P thua bài số tiền 4.300.000đồng.

Phú tham gia làm tụ cái cho đến khoảng 22 giờ 30 phút 06/01/2018 bị Công an bắt quả tang.

2. Mang Văn L cùng với Bùi Văn P tham gia thỏa thuận làm tụ cái từ đầu cho đến khi bị Công an bắt quả tang, nhiệm vụ L chia bài, còn P thì kiểm tra thắng thua và chung tiền cho tụ đặt, L chia bài từ 07 đến 08 tụ cái. Kết quả P và L thua bài số tiền 4.300.000đồng nên L không được chia tiền. Đến khoảng 22 giờ 30 phút 06/01/2018 bị Công an bắt quả tang.

3. Trần Ngọc A tham gia cung cấp bài cho tụ điểm đánh bạc. Kết quả A thu tiền xâu được số tiền 150.000đồng cho đến khi bị Công an bắt quả tang.

4. Đỗ Minh D tham gia cảnh giới lực lượng Công an cho tụ điểm đánh bạc hoạt động. Kết quả D thu tiền cảnh giới được số tiền 270.000đồng cho đến khi bị Công an bắt quả tang.

5. Phan Đại D2 đến tụ điểm đánh bạc mang theo số tiền 100.000đồng để sử dụng vào việc đánh bạc. D2 tham gia đặt tụ 01 ván số tiền 50.000đồng. Kết quả thua 50.000đồng cho đến khi bị Công an bắt quả tang.

6. Lê Văn Tr đến tụ điểm đánh bạc mang theo số tiền 4.600.000đồng để sử dụng vào việc đánh bạc. Trâm tham gia đặt tụ 02 ván, mỗi ván đặt tụ số tiền 50.000đồng. Kết quả thua 50.000đồng cho đến khi bị Công an bắt quả tang.

7. Trần Thị T đến tụ điểm đánh bạc mang theo số tiền 300.000đồng để sử dụng vào việc đánh bạc. Thơm tham gia đặt tụ 02 ván, mỗi ván đặt tụ số tiền 50.000đồng. Kết quả thua 50.000đồng cho đến khi bị Công an bắt quả tang.

8. Ngô Thị D1 đến tụ điểm đánh bạc mang theo số tiền 2.400.000đồng để sử dụng vào việc đánh bạc. Diệu tham gia đặt tụ 03 ván, mỗi ván đặt tụ từ 20.000đồng đến 30.000đồng. Kết quả thua hết 80.000đồng cho đến khi bị Công an bắt quả tang.

9. Hà Thị G đến tụ điểm đánh bạc mang theo số tiền 350.000đồng để sử dụng vào việc đánh bạc. Gái tham gia ké bón 03 ván bài. Kết quả thua số tiền 20.000đồng cho đến khi bị Công an bắt quả tang.

10. Lê Văn Đ đến tụ điểm đánh bạc mang theo số tiền 50.000đồng để sử dụng vào việc đánh bạc. Được tham gia đặt tụ 03 ván, mỗi ván bài đặt tụ số tiền 50.000đồng. Kết quả không ăn không thua bài cho đến khi bị Công an bắt quả tang.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HSST ngày 01/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn P (N) và Mang Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt:

Bị cáo Bùi Văn P (N) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Khấu trừ cho bị cáo Bùi Văn P (N) thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2018 đến ngày 13/02/2018.

Bị cáo Mang Văn L 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015. Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh D (H1), Phan Đại D2, Lê Văn Đ, Lê Văn Tr, Trần Ngọc A, Trần Thị T, Ngô Thị D1 và Hà Thị G phạm tội phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh D (H1) 06 (sáu) tháng tù; Phan Đại D2 04 (Bốn) tháng tù; Lê Văn Đ 04 (Bốn) tháng tù; Lê Văn Tr (Y) 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng; Trần Ngọc A 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng; Trần Thị T 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng; Ngô Thị D1 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng và Hà Thị G 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Trần Ngọc A nộp lại tiền thu lợi là 150.000đồng sung công quỹ nhà nước. Khấu trừ 83.000đồng đã tạm giữ của bị cáo A, bị cáo A nộp tiếp 67.000đồng.

- Buộc bị cáo Đỗ Minh D (H1) nộp lại tiền 270.000đồng sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018 các bị cáo Bùi Văn P và Mang Văn L kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo Bùi Văn P và Mang Văn L đều thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu: Khoảng 21 giờ ngày 06/01/2018, bị cáo P và khoảng 10 người tụ tập tại nhà Trần Ngọc A để cùng nhau đánh bài cào ăn thua bằng tiền, P làm cái thắng sẽ cho A 20.000đồng đến 30.000đồng mỗi ván. P phân công Đỗ Minh D (con ruột Trần Ngọc A) có nhiệm vụ canh giới (canh gác Công an) cho tụ điểm đánh bạc, P sẽ trả tiền công canh giới cho D từ 50.000đồng đến 100.000đồng/60 phút, được D đồng ý. Bùi Văn P tham gia làm tụ cái từ 10 đến 13 tụ cái, mỗi tụ đặt từ 50.000đồng đến 100.000đồng. Kết quả Bùi Văn P thua bài số tiền 4.300.000đồng. Mang Văn L cùng với Bùi Văn P tham gia thỏa thuận làm tụ cái từ đầu cho đến khi bị Công an bắt quả tang, nhiệm vụ L chia bài, còn P thì kiểm tra thắng thua và chung tiền cho tụ đặt, L chia bài từ 07 đến 08 tụ cái. Kết quả

P thua bài số tiền 4.300.000đồng nên L không được chia tiền. Đến khoảng 22 giờ 30 phút 06/01/2018 bị Công an bắt quả tang. Các bị cáo xác định Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng không oan, các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Các bị cáo kháng cáo đúng theo quy định Bộ luật Tố tụng Hình sự nên vụ án được xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Vào thời điểm bị bắt quả tang, P và L đang làm cái, số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 6.050.000đồng, tiền trong người các con bạc là 7.213.000đồng cùng tang vật. Bị cáo Trần Ngọc A thu lợi từ hành vi lấy xâu số tiền 150.000đồng, bị cáo Đỗ Minh D thu lợi từ hành vi cảnh giới lực lượng công an số tiền 270.000đồng. Hành vi của các bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét kháng cáo của các bị cáo xin được hưởng án treo: Bị cáo P cung cấp thêm các tình tiết mới như hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, có bà nội và bà ngoại có công với Cách mạng được chính quyền địa phương xác nhận. Bị cáo L có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có cha, là lao động chính trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc mẹ già 70 tuổi, có bà ngoại là người có công với Cách mạng. Đây là các tình tiết cấp sơ thẩm chưa xem xét nên cấp phúc thẩm cần xem xét, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cũng có thể giáo dục các bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo.

Đối với các bị cáo Đỗ Minh D, Phan Đại D1, Lê Văn Đ bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt án tù có thời hạn, các bị cáo không kháng cáo. Tuy nhiên, do có lợi cho các bị cáo nên đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cho các bị cáo này được hưởng án treo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cải sửa bản án hình sự sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt đối với các bị cáo Bùi Văn P, Mang Văn L, Đỗ Minh D, Phan Đại D1, Lê Văn Đ nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung: Khoảng 21 giờ ngày 06/01/2018, bị cáo P và khoảng 10 người tụ tập tại nhà Trần Ngọc A để cùng nhau đánh bài cào ăn thua bằng tiền. Đỗ Minh D có nhiệm vụ cảnh giới, Trần Ngọc A thu tiền xâu, Bùi Văn P tham gia làm tụ cái từ 10 đến 13 tụ cái, mỗi tụ đặt từ 50.000 đồng đến 100.000đồng. Mang Văn L cùng với Bùi Văn P tham gia thỏa thuận làm tụ cái, L chia bài, P kiểm tra thắng thua và chung tiền, L chia bài từ 07 đến 08 tụ cái. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, bị Công an bắt quả tang số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 6.050.000đồng, tiền trong người các con bạc là 7.213.000đồng cùng tang vật.

[2] Hành vi của các bị cáo đã tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào được thua bằng tiền, khi bị bắt, số tiền trên chiếu bạc là 6.050.000đồng, đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét kháng cáo các bị cáo xin được hưởng án treo thấy rằng:

Bị cáo P cung cấp kèm theo chứng cứ mới: Gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo còn phải nuôi hai con nhỏ, bà ngoại bị cáo là Phan Thị T và bà nội Trần Thị C là người có công với Cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương được chính quyền địa phương xác nhận. Bị cáo L xin được hưởng án treo vì bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi mẹ già, bà ngoại tên Nguyễn Thị C1 là người có công với Cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến được chính quyền địa phương xác nhận.

Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo thành khẩn khai báo, các bị cáo đều có công việc làm ổn định là thu thập chính trong gia đình, sau khi phạm tội đều ra đầu thú, các bị cáo không có tiền án tiền sự, bị cáo P là người rủ rê các bị cáo khác nhưng chỉ bột phát nhất thời, đánh bạc trong thời gian ngắn (khoảng 01 giờ đồng hồ), số tiền sát phạt không lớn nên việc không bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù trong trại giam cũng có thể trừng phạt, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa chung dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương kết hợp sự quản lý của gia đình các bị cáo.

[4] Đối với các bị cáo Đỗ Minh D, Phan Đại D1, Lê Văn Đ bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù có thời hạn. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của các bị cáo cũng có thể xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo nhưng do các bị cáo này không kháng cáo và hiện tất cả đang chấp hành hình phạt tù của bản án sơ thẩm nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Các bị cáo Bùi Văn P và Mang Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn P và Mang Văn L; sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HSST ngày 01/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

2. Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn P và Mang Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo **Bùi Văn P (N)** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày 05/9/2018.

Bị cáo **Mang Văn L** 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày 05/9/2018.

Giao các bị cáo **Bùi Văn P** và **Mang Văn L** cho Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

[4] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP HCM (01b);
- VKSNDCC tại TP HCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện Đức Hòa (02b);
- VKSND huyện Đức Hòa (01b);
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa (01b);
- Các bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Kim Dung